

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2011

## NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2010

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2005, hiệu lực ngày 01/07/2006;
- Căn cứ Quyết định 213/QĐ-TTg ngày 25/3/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển DNNN Công ty Giống cây trồng miền Nam thành công ty cổ phần.
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam (SSC);
- Căn cứ nội dung biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2010 của Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam, tổ chức ngày 26/4/2011, với tổng số 370 cổ đông, trong đó hiện diện 112 cổ đông & ủy quyền 258 cổ đông, đại diện sở hữu 10.928.871 cổ phần, chiếm tỷ lệ 73,89% đã thông qua các vấn đề sau :

### QUYẾT NGHỊ

1. Thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2010: Theo đó, doanh thu thực hiện là 281,531 tỷ, tăng 9,07 % so cùng kỳ 2009, đạt 90,72% kế hoạch 2010. Lợi nhuận sau thuế là 50,358 tỷ đồng, tương đương cùng kỳ 2009 và đạt 100,72% so với kế hoạch 2010.
2. Thông qua Báo cáo của HĐQT năm 2010 như nội dung đã trình Đại hội;
3. Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc năm 2010 như nội dung đã trình Đại hội;
4. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2010 như nội dung đã trình Đại hội.
5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ, chi trả cổ tức năm 2010.

(Đơn vị tính : VND)

		%LNST
1.Lợi nhuận sau thuế năm 2010	50.358.480.103	
2.Phân phối lợi nhuận năm 2010	32.500.391.328	64,54
- Trích quỹ dự phòng tài chính (5% )	2.517.924.005	5,00
- Trích quỹ đầu tư phát triển (15% )	7.553.772.015	15,00
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (8%)	4.028.678.408	8,00
- Chia cổ tức năm 2010 (15% VDL)	18.400.016.900	36,54
3.Thù lao HĐQT & BKS không kiêm nhiệm	315.934.333	0,63
4.Lợi nhuận chưa phân phối (1-2-3 )	17.542.154.442	34,83

6. Thông qua kết quả chi trả thù lao cho HĐQT & BKS năm 2010, như sau
  - Mức thù lao HĐQT, BKS theo lợi nhuận thực hiện là 1.007.169.602 đồng
  - Mức thù lao thưởng thêm do LNST vượt kế hoạch là 3.584.801 đồng
  - Tổng mức thù lao HĐQT, BKS năm 2010 là 1.010.754.403 đồng
7. Thông qua kế hoạch SXKD, đầu tư XDCB, mua sắm tài sản cố định năm 2011 :



a. Kế hoạch doanh thu lợi nhuận năm 2011 toàn công ty (bao gồm các công ty con):

- Doanh thu KH năm 2011: 412,935 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế KH: 72,320 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế KH : 57,779 tỷ đồng
- Cổ tức : 30,224 tỷ đồng

Trong đó, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2011 của riêng công ty SSC:

- Doanh thu KH năm 2011 : 378,40 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế KH : 70,78 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế KH: 56,68 tỷ đồng
- Cổ tức (20% VDL) : 29,984 tỷ đồng

b. Kế hoạch đầu tư XDCB và mua sắm tài sản cố định năm 2011 (Công ty mẹ): Vốn đầu tư thực hiện cho các dự án được phân bổ trong năm 2011 là 32,6 tỷ đồng và 2 triệu USD.

8. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2011 (Công ty mẹ):

(Đơn vị tính : VNĐ)

STT	CHI TIÊU	SỐ TIỀN
1	Tổng doanh thu	378.401.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế ( bao gồm Lợi nhuận tài chính)	70.785.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế	56.628.000.000
4	Phân phối lợi nhuận	
a	Trích lập quỹ	15.855.840.000
-	Quỹ dự phòng tài chính (5% * LN sau thuế)	2.831.400.000
-	Quỹ đầu tư phát triển (15% * LN sau thuế)	8.494.200.000
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (8% * LN sau thuế)	4.530.240.000
b	Thù lao HĐQT và BKS (4 thành viên không kiêm nhiệm)	400.000.000
c	Cổ tức 20% VLD	29.984.734.000
5	Lợi nhuận chưa phân phối	10.387.426.000

9. Thông qua phương án chi trả thù lao cho HĐQT & BKS năm 2011 như sau : Căn cứ kế hoạch SXKD, doanh thu và lợi nhuận hợp nhất năm 2011, với chi tiêu LNST là 57,779 tỷ đồng. Phương án chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2011 như sau :

- a. Tổng thù lao dự kiến chi trả cho HĐQT & BKS là 2% lợi nhuận sau thuế, tương ứng 57,779 tỷ đồng LNST kế hoạch \* 2% = 1,155 tỷ đồng
- b. Mức thù lao thưởng, phạt căn cứ theo tỷ lệ % lợi nhuận sau thuế tăng hoặc giảm so với kế hoạch sau thuế như sau :
  - Thù lao được thưởng thêm 1% của phần LNST vượt nếu lợi nhuận sau thuế tăng hơn so với kế hoạch 10% . Nếu lợi nhuận sau thuế giảm hơn so với kế hoạch trong khoảng 10% thì thù lao giảm 1% của phần LNST giảm.
  - Thù lao được thưởng thêm 2% của phần LNST vượt nếu lợi nhuận sau thuế tăng hơn so với kế hoạch trong khoảng trên 10% -20%. Nếu lợi nhuận sau thuế giảm hơn so với kế hoạch trong khoảng trên 10%-20% thì thù lao giảm 2% của phần LNST giảm;
  - Thù lao được thưởng thêm 3% của phần LNST vượt nếu lợi nhuận sau thuế tăng hơn so với kế hoạch trong khoảng trên 20%-30%. Nếu lợi nhuận sau thuế giảm hơn so với kế hoạch trong khoảng trên 20%-30% thì thù lao giảm 3% của phần LNST giảm.

c. Phương thức tạm ứng và quyết toán : Tạm ứng hàng tháng là 70% và quyết toán sau khi ĐHCĐ thường niên 2011 thông qua. Thù lao cho các thành viên HĐQT & BKS kiêm nhiệm được hạch toán vào chi phí. Thù lao cho các thành viên HĐQT & BKS không kiêm nhiệm được chi trả từ lợi nhuận sau thuế

10. Thông qua Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh :

- ✦ *Kinh doanh bất động sản;*
- ✦ *Kiểm định, kiểm nghiệm, chứng nhận chất lượng giống cây trồng (Dịch vụ kiểm tra hạt giống, cây giống).*

11. Thông qua việc ủy quyền cho Ban Kiểm soát lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, có đủ tiêu chuẩn và năng lực để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính Công ty trong năm 2011 theo danh sách được Ủy ban Chứng khoán cho phép kiểm toán các công ty niêm yết năm 2011.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2010 giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị triển khai và tổ chức thực hiện nghị quyết này đạt được mục tiêu đã đề ra. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 26/4/2011.

\* Nơi nhận :

- Thành viên HĐQT, BKS
- Công bố thông tin cho cổ đông
- Lưu NSHC/ Thư ký HĐQT

